

**Bản án số: 222/2019/HSST**

**Ngày: 24/9/2019**

## **NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
*Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vinh*
- *Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Tạ Đăng Kiên  
2. Bà Nguyễn Thị Thanh Hoa*
- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thụ*
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa: Ông Lê Xuân Trường - Kiểm sát viên.*

Trong ngày 24/9/2019, tại trụ sở TAND quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 234/2019/TLST-HS ngày 09/9/2019 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn Q, sinh năm 1990; Giới tính: Nam

Nơi ĐKNKTT: Thôn Đ, xã Phúc, TX P, tỉnh T.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ học vấn: 07/12; Nghề nghiệp: Không

Con ông Nguyễn Thanh H và bà Nguyễn Thị O

Tiền án, tiền sự: Không

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/5/2019 đến nay – Có mặt

2. Trần Thanh L, sinh năm 2000; Giới tính: Nam

Nơi ĐKNKTT: Xóm 4, xã Ph, TX P, tỉnh T.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Không

Con ông Trần Thanh C và bà Bùi Thị T

Tiền án, tiền sự: Không

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/5/2019 đến nay – Có mặt

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Các bị cáo bị VKSND quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội truy tố về hành vi phạm tội như sau: Khoảng 12 giờ 00 ngày 23/5/2019, Nguyễn Văn Q nhận được điện thoại của một người đàn ông tự xưng tên là C (chưa xác định được nhân thân lai lịch), C giới thiệu làm nghề môi giới nhân viên phục vụ Karaoke ở Hà Nội đang có 02 nhân viên nếu Q cần thì đến đón về và nhờ Q nếu có ma túy tổng hợp thì mang cho C 10 viên ma túy dạng “kẹo” và 01 chỉ ma túy loại Ketamine. Do đang cần nhân viên phục vụ quán karaoke nên Q đồng ý và thống nhất giá của hai loại ma túy C cần là 5.000.000đ. Hai bên thỏa thuận gặp nhau tại bến xe Mỹ Đình để giao nhận ma túy.

Sau đó, Q liên hệ với một người bạn quen ngoài xã hội tên là Phong (Không xác định được nhân thân, lai lịch) hỏi Phong có bán ma túy 10 viên dạng “kẹo” và 01 chỉ ma túy loại Ketamine thì cho người cùng đi với Q xuống Hà Nội để bán cho khách. Phong đồng ý và hẹn Q đến khu vực ngã ba nhà máy Z31 thuộc thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên, đón Trần Thanh L (là người cùng xã với Phong) mang ma túy đi bán cùng. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, Q gọi taxi đến đón Long để cùng đi Hà Nội. Trên đường đi Q hỏi Long có ma túy chưa, Long trả lời có đủ 10 viên ma túy dạng “kẹo” và 01 chỉ ma túy loại Ketamine. Khi đến Hà Nội, cả hai xuống xe taxi và Q bảo Long đợi ở ngã tư Trần Bình - Nguyễn Hoàng, thuộc phường Mỹ Đình 2, Nam Từ Liêm, Hà Nội. Còn Q đi một mình đến gặp C ở cổng vào của Bến xe Mỹ Đình mặt đường Nguyễn Hoàng. Khi gặp nhau, C nói vì đang có nhiều khách hàng của C cần ma túy để sử dụng nên yêu cầu Q đưa ma túy cho C luôn, còn việc đón nhân viên thì tính sau. Do Long đang cầm ma túy nên Q quay lại gặp Long lấy 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong đựng 10 viên ma túy dạng “kẹo” và 01 gói ma túy loại Ketamine đem giao cho C. Khi Q đang nhận tiền cầm trên tay trái 02 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 500.000đ, chưa kịp giao ma túy cho C thì bị lực lượng Công an đến kiểm tra bắt giữ cùng tang vật, lợi dụng sơ hở đối tượng C đã chạy thoát.

Vật chứng thu giữ:

Thu giữ của Nguyễn Văn Q:

- 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có: 01 túi nilong màu trắng chứa 09 viên nén tròn màu xanh in chữ LV và chất bột màu xanh, 02 gói nilong bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy;
- 02 tờ mệnh giá 500.000đ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung galaxy J6 màu đen, số thuê bao 0376551261.

Thu của Trần Thanh L:

- 01 gói nilong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy;
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s, số thuê bao: 0988642375.

Tại bản kết luận giám định số 3300 ngày 31/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- 09 viên nén màu xanh in chữ LV và chất bột màu xanh bên trong 01 túi nilong đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 3,259 gam.
- Tinh thể màu trắng bên trong 02 gói nilong đều là ma túy loại Ketamine, tổng khối lượng 0,949 gam.
- Tinh thể màu trắng bên trong 01 gói nilong là ma túy loại Ketamine, khối lượng 0,473 gam.

Tại bản cáo trạng số 249/CT-VKS ngày 06/9/2019 của VKSND quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội đã truy tố hai bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 BLHS.

Kết thúc phần tranh tụng; Tại phần tranh luận, đại diện VKS đọc bản luận tội đối với các bị cáo. Nội dung bản luận tội đã phân tích nguyên nhân, động cơ, mục đích phạm tội của các bị cáo; Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ áp dụng đối với mỗi bị cáo và khẳng định cáo trạng truy tố hai bị cáo là đúng người đúng tội đúng pháp luật. Đề nghị HĐXX tuyên bố hai bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS. Đề nghị xử phạt mỗi bị cáo từ 42 đến 48 tháng tù; Miễn hình phạt bổ sung cho hai bị cáo; Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 02 điện thoại di động, 01 chiếc hiệu Samsung galaxy J6, 01 chiếc hiệu Iphone 6s Plus và 1.000.000đ; Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định.

Tại phiên tòa, hai bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng truy tố được tóm tắt ở phần trên. Hai bị cáo thừa nhận cáo trạng truy tố và lời luận tội của đại diện VKS đối với các bị cáo tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, không oan. Không có bị cáo nào tranh luận với lời luận tội của vị đại diện VKS. Tại lời nói sau cùng hai bị cáo cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

Căn cứ vào chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo, HĐXX nhận định: Lời khai nhận tội của

hai bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với các tài liệu chứng cứ và lời khai trước đây của các bị cáo có tại hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ ngày 23/5/2019, tại khu vực cổng bên xe Mỹ Đình trên đường Nguyễn Hoàng, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội; Nguyễn Văn Q, Trần Thanh L có hành vi cất giấu 3,259 gam ma túy MDMA và 1,422 gam ma túy loại Ketamine mục đích đem bán cho khách. Trong lúc các bị cáo chưa kịp bán cho khách thì bị bắt giữ, thu hồi toàn bộ vật chứng có liên quan. Cụ thể, thu giữ của Nguyễn Văn Q 3,259 gam và 0,949 gam ma túy loại Ketamine, thu giữ của Trần Thanh L 0,473 gam ma túy loại Ketamine.

Hành vi của các bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS.

Xét cáo trạng truy tố và lời trình bày luận tội của đại diện VKS tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên được chấp nhận.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Là nguyên nhân làm phát sinh một số loại tội phạm khác. Trực tiếp hủy hoại sức khỏe đối với người sử dụng, gây mất trật tự trị an, làm băng hoại đạo đức, phong tục tập quán tốt đẹp của nhân dân trên địa bàn nơi xảy ra tội phạm.

Trong vụ án này có 02 bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên, hành vi đồng phạm của các bị cáo chỉ mang tính giản đơn. Bởi lẽ, trước khi phạm tội các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công, phân nhiệm hoặc cấu kết chặt chẽ với nhau. Tuy nhiên, xác định bị cáo Q có vai trò tích cực hơn bị cáo L; Bởi lẽ bị cáo Q là người mua và liên lạc bán lại ma túy để kiếm lời. Sau đó Q rủ L đi bán cùng. Do là chỗ bạn bè thân thiết nên khi được rủ, bị cáo Long đã cùng đi bán với Q.

Về nhân thân của các bị cáo: Hai bị cáo đều lần đầu phạm tội, nhưng phạm tội nghiêm trọng.

Xét cần xử phạt mỗi bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi của các bị cáo đã gây ra. Cách ly cả 02 bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, hai bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. HĐXX áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ hình phạt cho hai bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Do 02 bị cáo lần đầu mua bán trái phép chất ma túy, chưa thu lợi bất chính. Các bị cáo không có tài sản riêng nên miễn hình phạt bổ sung: “Phạt tiền” cho cả 02 bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật và điều kiện thực tế của các bị cáo.

Về chất bột màu xanh thu giữ cùng 09 viên nén màu xanh in chữ LV theo Nguyễn Văn Q khai nhận: C đặt mua của Q 10 viên nén màu xanh in logo LV ma túy dạng

keo, Q mang số ma túy trên bán cho C thì có 01 viên ma túy bị vỡ ra thành bột màu xanh trong quá trình vận chuyển, giao dịch mua bán.

Đối với số ma túy Ketamine thu giữ của Trần Thanh L, L khai nhận trong lúc đợi Q đi gặp khách để bán ma túy thì L đã san bột ra một ít trong số 01 chỉ ketamin do Phong đưa, mục đích để dành nếu có ai hỏi mua thì Long sẽ bán, việc L lấy bột ma túy ra Q không biết.

Đối với đối tượng Phong là người đưa ma túy cho L đi bán cho khách (như Q và Long khai). Quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch của Phong. Do đó Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với đối tượng tên C là người hỏi mua ma túy của Q tại Bến xe Mỹ Đình, đường Nguyễn Hoàng, Mỹ Đình 2, Nam Từ Liêm, Hà Nội (như Q khai). Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ, do đó Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xử lý.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ 02 điện thoại di động, 01 chiếc hiệu J6 màu đen của bị cáo Q, 01 chiếc hiệu Iphone 6s plus của bị cáo L và 1.000.000đ. Xác định số tang vật này các bị cáo dùng vào việc phạm tội và do phạm tội mà có nên tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Số ma túy còn lại sau giám định tuyên tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Buộc mỗi bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

### **QUYẾT ĐỊNH**

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn Q, Trần Thanh L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, 47 BLHS; Điều 106, 136, 329 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt:

1. Nguyễn Văn Q 04 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/5/2019
2. Trần Thanh L 03 năm 06 tháng, thời hạn tù tính từ ngày 24/5/2019

Tạm giam mỗi bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 02 điện thoại di động, 01 chiếc hiệu J6 màu đen, 01 chiếc hiệu Iphone 6s plus và 1.000.000đ.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định.

(Toàn bộ vật chứng đã được giao nhận ngày 06/9/2019 giữa Cơ quan điều tra và Chi cục Thi Hành án dân sự quận Nam Từ Liêm; Trong đó, số tiền 1.000.000đ tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã nộp ngày 06/9/2019 vào tài khoản số

3949.9053496 tại Kho bạc Nhà nước Nam Từ Liêm của Chi cục Thi hành án quận Nam Từ Liêm; Số vật chứng là ma túy đã được niêm phong trong phong bì thư, một phong bì thư có chữ ký giáp lai của giám định viên và bị cáo Q, 01 phong bì thư có chữ ký giáp lai của giám định viên và bị cáo Long.

Về án phí: Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ tiền án phí HSST.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND, VKSND thành phố Hà Nội
- VKSND cùng cấp
- Thi hành án, Công an quận
- Bị cáo, người bị hại
- Lưu hồ sơ, VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định.

(Toàn bộ vật chứng đã được giao nhận ngày 06/9/2019 giữa Cơ quan điều tra và Chi cục Thi Hành án dân sự quận Nam Từ Liêm; Trong đó, số tiền 1.000.000đ tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã nộp ngày 06/9/2019 vào tài khoản số

3949.9053496 tại Kho bạc Nhà nước Nam Từ Liêm của Chi cục Thi hành án quận Nam Từ Liêm; Số vật chứng là ma túy đã được niêm phong trong phong bì thư, một phong bì thư có chữ ký giáp lai của giám định viên và bị cáo Q, 01 phong bì thư có chữ ký giáp lai của giám định viên và bị cáo Long.

Về án phí: Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ tiền án phí HSST.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**